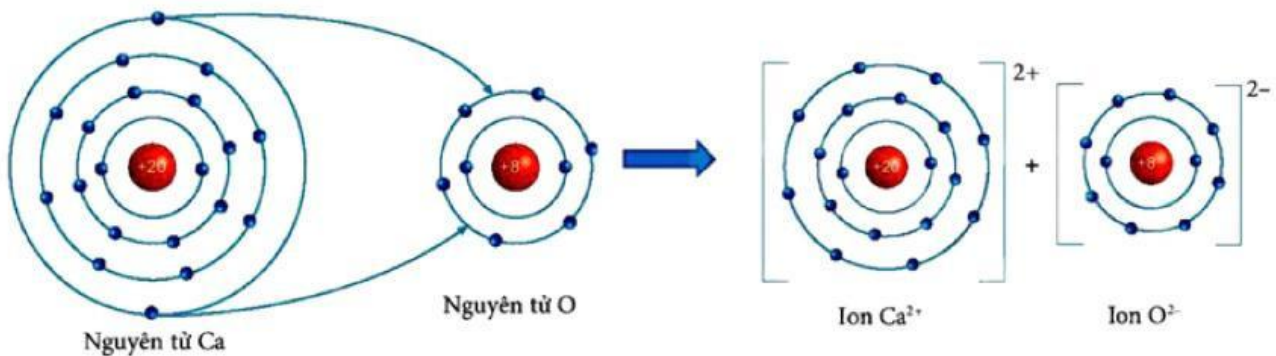


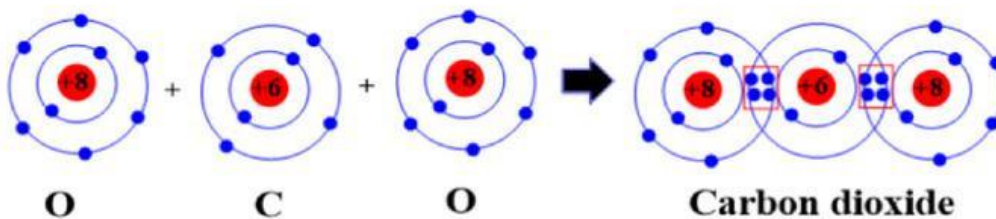
BÀI 6: GIỚI THIỆU VỀ LIÊN KẾT HÓA HỌC

Điền vào chỗ trống

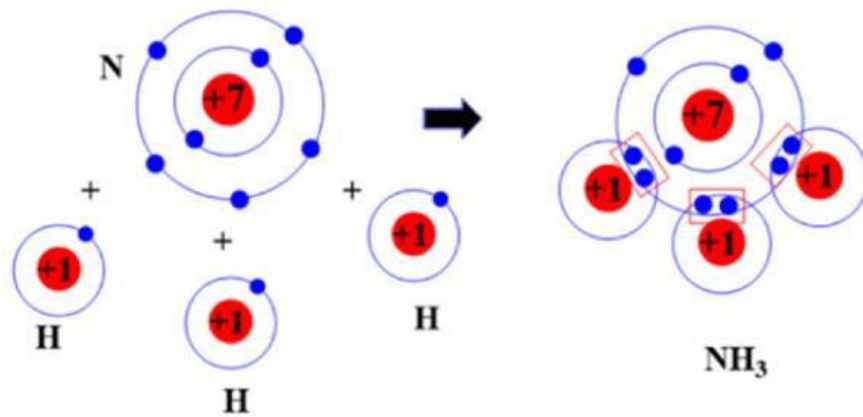
- a. Nguyên tử có lớp electron ngoài cùng bền vững.
b. Nguyên tử của các nguyên tố khác có thể đạt được lớp electron ngoài cùng của khí hiếm bằng cách tạo thành
c. Liên kết là liên kết được hình thành bởi lực hút giữa các ion mang điện tích trái dấu.
d. Liên kết được tạo nên do sự dùng chung một hay nhiều cặp electron.



Nguyên tử calcium electron trở thành
Nguyên tử oxygen electron trở thành
Liên kết giữa calcium và oxygen là liên kết



Nguyên tử carbon electron.
Mỗi nguyên tử oxygen electron.
Liên kết giữa carbon và oxygen là liên kết



Mỗi nguyên tử N có electron ở lớp ngoài cùng, nguyên tử H có electron ở lớp ngoài cùng. Trong phân tử NH_3 , N góp electron ở lớp ngoài cùng của nó với nguyên tử H. Mỗi nguyên tử H góp electron ở lớp ngoài cùng của nó với nguyên tử N. Vậy có 3 cặp electron giữa nguyên tử N với ba nguyên tử H, hình thành liên kết

Chọn đáp án đúng

- Trong các phản ứng hoá học, nguyên tử kim loại có khuynh hướng
 - nhận thêm electron.
 - nhận hay nhường electron phụ thuộc vào từng phản ứng cụ thể
 - nhường bớt electron.
 - nhận hay nhường electron phụ thuộc vào từng kim loại cụ thể.
- Lớp electron ngoài cùng của nguyên tử khí hiếm chứa
 - 8 electron (trừ He chứa 2 electron).
 - 10 electron (trừ He chứa 2 electron).
 - 8 electron (trừ Ne chứa 2 electron).
 - 10 electron (trừ Ne chứa 2 electron).
- Nguyên tử thuộc nguyên tố Cl có 7 electron ở lớp ngoài cùng. Để đạt được lớp electron ngoài cùng giống khí hiếm, nguyên tử thuộc nguyên tố Cl phải nhận bao nhiêu electron

A. 3.	B. 1.	C. 2.	D. 4.
-------	-------	-------	-------
- Kim loại Mg khi phản ứng với phi kim tạo thành ion Mg^{2+} . Số electron lớp ngoài cùng của nguyên tử Mg

A. 1.	B. 2.	C. 6.	D. 8.
-------	-------	-------	-------
- Trong phân tử KCl, nguyên tử K và nguyên tử Cl liên kết với nhau bằng liên kết

A. ion.	B. iông hóa trị.	C. kim loại.	D. phi kim.
---------	------------------	--------------	-------------